

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.
(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được giúp vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Ảnh lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name: (Family name, middle, first)

HO-VAN-HOA

(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)

2. Sex: Male Date of Birth: 10-20-36 Place of birth: Bienhoa, Vietnam

(Phái) (Ngày sinh)

(Nơi sinh)

3. Last position/Rank, Agency/Unit: Sergeant Official temporarily attached to Ministry of Education served in Elementary department's Bienhoa province as a principal in Tan-Van elementary School.

(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

B. ARREST:

(Giám giữ)

1. Date & Place of Arrest: 6-10-75 at 306 Quoc-lo 1 Bienhoa province.

(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)

2. Name, Location of Prison or Re-education Camp: 15/NV, Long-Thanh district, Bienhoa.

(Tên địa điểm các trại giam)

3. Date of release or still in camp: Nov. 12, 76

(Ngày được thả hay còn bị giam)

C. FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Married

(Cả gia đình hay độc thân)

2. If married, please complete names of Spouse & Children: Tran-thi-Thuy-Trang, F, Wife,

(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con) 4-15-59 in Thua-Thien, Vietnam

HO-THI-HONG-Duyen, F, daughter, DOB: Nov. 13, 60, in Bienhoa.

HO-THI-HONG CUC, F, daughter, DOB: August 10, 68 in Bienhoa

3. Address of family: 306 Quoc-Lo 1, P. TRUNG-DUNG, Bienhoa, DONG-NAI province,

(Địa chỉ gia đình)

VIETNAM

D. APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: HO-THI-HONG-AN Occupation: Student

(Họ và tên)

(Nghề nghiệp)

2. Address and phone number:

(Địa chỉ và điện thoại)

phone:

3. Relationship with detainee: daughter

(Liên hệ với tù nhân chính trị)

4. Status in USA:

Permanent resident ☒US citizen ☐

(Tình trạng cư trú)

5. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)

(Ông/Bà có sẵn lòng đứng ra bảo trợ cho người đang bị giam giữ không?)

Yes ☒No ☐

Date: 8-10-89

(Ngày tháng năm)

P. O. BOX 135

FEDERAL CALIF.

95668 (000)

Signature of Applicant

(Chữ ký của người đứng đơn)

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Page 1

I-BASIC INFORMATION :

- Full name : HO-VAN-HOA
- Date of birth : 10-20-36
- Place of birth : Bienhoa
- Position, rank before April 1975 : Sergeant Official temporarily attached to Ministry of Education served in Elementary Department of Bienhoa province as a principal in Tan-Van elementary School.
- Military serial number : 56/129 504
- Date arrested : 6-10-75
- Date out of camp : Nov. 12, 76
- Present mailing address: 306 Quoc Lo I Bienhoa, P. Trung-Dung Dong-Nai province.
- Current address : as the same
- Training : none

II-LIST FULL NAME, DOB, POB OF EX-POLITICAL PRISONER & RELATIVES TO ACCOMPANY HIM TO THE USA :

No	FULL NAME	: DOB	: POB	Sex	Status	Relationship
1	Tran-thi-THUY-TRANG	4-15-59	Thua-Thien	F	NM	wife
2	HO-THI-HONG-DUYEN	11-13-60	Bienhoa	F	NM	daughter
3	HO-THI-HONG-CUC	8-10-68	Bienhoa	F	NM	daughter

III- COMPLETE FAMILY LISTING :

Page 2

-HO-VAN-THE, father, deceased
 -Bui-Thi-TAI, mother, deceased.
 -HO-VAN-PHU, brother, 1.20.1916
 -HO-VAN-VINH, brother, still in VN.
 -HO-van-Hoa
 -HO-VAN-TRUNG, brother, 2-1-39

IV- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

-HO-VAN-PHU, brother, 1-20-1916, 245 Duboce Ave., SF, Ca 94103-USA-
 -HO-van-Trung, brother, 2-1st-39, 4812 Rose Way, Union City, Ca 94587-USA-
 phone: 415/487-7524

V- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION UNTIL NOW ?

YES : x

NO :

VI- HAVE THESE APPLICATIONS BEEN REPLIED FROM BANGKOK ?

IV yes: x, number 091140 no:

LOI yes: AVEWL number:

no: x

VII- COMMENTS & REMARKS :

On May 31, 88, my brother, Mr. HO-VAN-TRUNG had submitted a petition asking O.D.P. status for us as blood relatives. My self and my family are registered :

- IV file number : 091140

- American VEWL number : none

With this new application, we eagerly hope for your kind consideration and intervention with the Vietnamese government for our early departure.

With our best regards and sincere gratitude.

Made at Saigon on 8-1st-88

The principal applicant,

Hoan Hoa
 HO-VAN-HOA

DECISION

- According to the Article 9 of the announcement issued by the Provisional Revolutionary Government of South Vietnam for the policy in newly liberated area.
- According to the promulgation for the puppet regime's officers, warrant officers, service-men, and administrative staff of US, as well as South Vietnam organisation.
- Following the proposition of the management of Bienhoa Re-education Camp

WE DECIDE THAT:

- Article 1 : Under control : HO-VAN-HOA aka : Be Nho. Age: Born in 1936
Native place : Binh-Truoc village, Bienhoa province.
Residence addresse : 306 National Road, Area 4, Bienhoa City.
Race : Vietnamese.
ID No. : 03284881. Period of your being under control:
Six months. (6)
at Area 4 (Concerning the control of residence)
- Article 2 : When you return home, you must present this decision in person to the local People's Committee & Public Security Section.
- Article 3 : The area 4 of Binh-Truoc's village local People's Committee and Public Security Section will process this decision.

Made at Bienhoa, on Nov. 12, 1976

For the People's Revolutionary Committee
Vice president,

(Signed & Sealed)

The undersigned, ORSON C.L. TRUONG,

being duly sworn deposes and says that he is thoroughly conversant with the Vietnamese and English languages and that he has made the above translation from the Vietnamese original and that it is a true and correct copy to the best of his knowledge.

SIGNATURE OF TRANSLATOR :

Orson C.L. TruongCOUNTY OF : SAN FRANCISCO

SWORN TO BEFORE ME

STATE OF : CALIFORNIADATE : Nov. 5, 1984

SIGNATURE OF NOTARY PUBLIC :

Carl H. PihlMY COMMISSION EXPIRES ON : July 1, 1985

11/09/11/0

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập — Dân chủ — Hòa bình — Thống nhất

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điều 9 của Bản tuyên bố của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt-nam về chính sách đối với vùng mới giải phóng;
- Căn cứ vào bản công bố chính sách đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy và nhân viên trong bộ máy chính quyền của Mỹ ngụy;
- Theo đề nghị của Ban phụ trách Trại quân huấn 15/NV; *Biển Hoa*

QUYẾT ĐỊNH

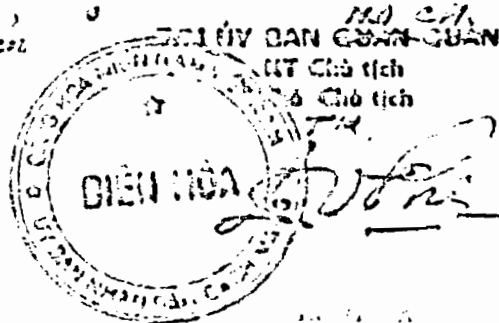
Điều 1. — Quân chế *Đoàn viên Đoàn (30/04/04) tuổi 19/04/04*
Quê quán *Xã Bình Hòa, Bình Hòa*
Tên quân *Đoàn viên 01/04/04*
Dân tộc *Việt*
Thế căn cước số *01/04/04* Trong thời hạn *1 năm*
Tại *Trại quân huấn 15/NV*

Điều 2. — Khi về, đương sự phải trình bản quyết định này với Ủy ban nhân dân cách mạng và Ban an ninh nội chính nơi mình cư trú và phải chịu sự quản chế của chính quyền địa phương.

Điều 3. — Ủy ban nhân dân cách mạng, Ban an ninh nội chính xã, nhóm *Đoàn viên 01/04/04* thực thi hành quyết định này theo luật lệ lệ hành.

Đoàn viên 01/04/04
Đoàn viên 01/04/04
Đoàn viên 01/04/04
Đoàn viên 01/04/04

Tỉnh, thành phố *Bình Hòa* ngày *11* tháng *11* năm *19*



IV 09114

FULL NAME OF HUSBAND	:	HO VAN HOA
OCCUPATION	:	TEACHER
PLACE OF BIRTH	:	BINH TRUOC (Bienhoa)
DATE OF BIRTH	:	OCTOBER. 20, 1936
RESIDENCE ADDRESS	:	BINH TRUOC
FULL NAME OF HUSBAND'S FATHER	:	HO VAN THE
Age	:	56
OCCUPATION	:	RETIRED TEACHER
RESIDENCE ADDRESS	:	BINH TRUOC
FULL NAME OF HUSBAND'S MOTHER	:	BUI THI TAI
Age	:	54
OCCUPATION	:	Housewife
RESIDENCE ADDRESS	:	BINH TRUOC
CELEBRANT OF THE HUSBAND WEDDING	:	HO VAN TAM
Age	:	54
OCCUPATION	:	Inspector of Elementary School of Bienhoa
RESIDENCE ADDRESS	:	BIENHOA
FULL NAME OF WIFE	:	NGUYEN THI HUE
STATUS OF WIFE	:	Legitimate wife
OCCUPATION	:	Teacher
PLACE OF BIRTH	:	BINH THANH (Bienhoa)
DATE OF BIRTH	:	1938
RESIDENCE ADDRESS	:	BINH THANH
FULL NAME OF WIFE'S FATHER	:	NGUYEN VAN THAT
Age	:	42
OCCUPATION	:	TEACHER
RESIDENCE ADDRESS	:	BINH THANH
FULL NAME OF WIFE'S MOTHER	:	LE THI THICH
Age	:	42
OCCUPATION	:	housewife
RESIDENCE ADDRESS	:	BINH THANH
CELEBRANT OF THE WIFE'S WEDDING	:	NGUYEN VAN TAT
Age	:	59
OCCUPATION	:	FARMER
RESIDENCE ADDRESS	:	BINH THANH
FULL NAME OF MATCH-MAKER	:	TRAN VAN GIAN
age	:	59
OCCUPATION	:	Landlord
RESIDENCE ADDRESS	:	BINH THANH
DATE OF MARRIAGE	:	OCTOBER. 22, 1958
FULL NAME OF THE FIRST WITNESS	:	LE VAN KY
Age	:	56
OCCUPATION	:	FARMER
RESIDENCE ADDRESS	:	BINH THANH
FULL NAME OF THE 2nd WITNESS	:	HO VAN PHU
Age	:	28
OCCUPATION	:	Officer
RESIDENCE	:	Binh Truoc

Made at Binh Thanh, on October. 22, 1958

Signatures
 Husband Wife Match-Maker Parents The Witnesses, Celebrants, Legal Status Officer,

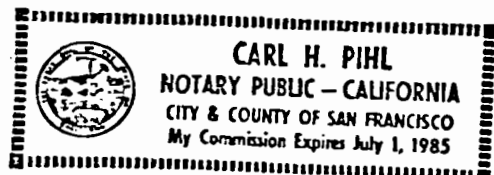
-----Signed-----

The undersigned, ORSON C.L. TRUONG, being duly sworn deposes and says that he is thoroughly conversant with the Vietnamese and English languages and that he has made the above translation from the Vietnamese original and that it is a true and correct copy to the best of his knowledge.

EXTRACTED FROM THE REGISTERS OF BIRTH
 OF 1958 FILED AT
 BINH THANH VILLAGE
 Binh-Thanh, on October .8 1960
 Representative/Legal Status Officer
 Signed Le van Ca

SIGNATURE OF TRANSLATOR: _____
 COUNTY OF : San Francisco
 STATE OF : California

SWORN TO BEFORE ME
 Date : 2.28, 1984
 SIGNATURE OF NOTARY PUBLIC:



 MY COMMISSION EXPIRES ON : July.1, 1985

HON THỦ BẠC

IV 091140

Số biên 10
(1) 5

Người chồng:	(Tên, họ)	Bồ - Văn - Tấn
Nghề-nghiệp:		Giáo - viên
Sinh tại:		Bình-Trước (Biển-Hòa)
Sinh ngày:		Hai mươi tháng mười năm một nghìn chín trăm ba mươi sáu (20/10/1936)
Cư-trú tại:		Bình-Trước
Cha chồng:	(Tên, họ, sống chết phải nói)	Bồ - Văn - Tấn (sống)
Mấy tuổi:		Hai mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp:		Giáo viên ở Bình-Trước
Cư-trú tại:		Bình-Trước
Mẹ chồng:	(Tên, họ, sống chết phải nói)	Bồ - Thị - Tài (sống)
Mấy tuổi:		Năm mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp:		Hội trợ
Cư-trú tại:		Bình-Trước
Chủ hôn bên trai:	(Tên, họ)	Bồ - Văn - Tấn
Mấy tuổi:		Năm mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp:		Thanh-Trà Tiểu-Học Biển-Hòa
Cư-trú tại:		Biển-Hòa
Người vợ:	(Tên, họ)	Nguyễn - Thị - Huệ
Vợ (chánh hay vợ thứ):		Vợ Chánh
Nghề-nghiệp:		Giáo - viên
Sinh tại:		Bình-Thạnh (Biển-Hòa)
Sinh ngày:		Năm một nghìn chín trăm ba mươi tám (1938)
Cư-trú tại:		Bình-Thạnh
Cha vợ:	(Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-văn-Thất
Mấy tuổi:		Bốn mươi hai tuổi
Nghề-nghiệp:		Giáo-viên
Cư-trú tại:		Bình-Thạnh

Chứng hợp hôn cho kỳ cưới
Đình Thạnh
10/12/1936
T. U. N. QUẢN TRƯỞNG
V. V. V. LỊCH
VI. CHỨNG
Chứng thực chủ ký tên của
Đ. Hội viên hội tịch.
Đ. Đình Thạnh, ngày 8/12/1936
HỘI ĐỒNG
T. A. I. D. I. E. N.
V. P. A. I. C. H. A. N. H.
V. C. A. N. H. S. A. T.



(M) Lễ chữa đả
lược-biên án tòa
chỉ giấy hôn-thủ lại.

Me vợ (Tên, họ, sống chết phải nói)	Lê - thị - Thịch (sống)
Mấy tuổi	Bốn mươi hai tuổi
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Cư-trú tại	Bình-Thành
Chủ-hôn bên gái (Tên, họ)	Nguyễn-văn-Tất
Mấy tuổi	Năm mươi chín tuổi
Nghề-nghiệp	Làm ruộng
Cư-trú tại	Bình-Thành
Người làm mai (Tên, họ)	Trần - văn - Gian
Mấy tuổi	Năm mươi chín tuổi
Nghề-nghiệp	Nghiep chủ
Cư-trú tại	Bình-Thành
Ngày cưới	hai mươi hai tháng mười năm một ngàn chín trăm năm mươi tám
Ngày khai	22/10/1958
Vợ chồng có khai nhận con tư sinh làm con chánh-thực không ?	
Họ, tên, tuổi, ngày sinh, nơi sinh của mỗi con tư sinh nhận là con chánh-thực	
Người chứng thứ nhất (Tên, họ)	Lê - văn - Kỳ
Mấy tuổi	Năm mươi sáu tuổi
Nghề-nghiệp	Làm ruộng
Cư-trú tại	Bình-Thành
Người chứng thứ nhì (Tên, họ)	Hồ - văn - Phú
Mấy tuổi	hai mươi tám
Nghề-nghiệp	Sĩ quan
Cư-trú tại	Bình - Trước

Báo lục y theo bộ khai bản
 m 1958 tồn trú tại xã Bình-
 Thanh, ngày 8/10/1960.
 I-DIEN KIEM HO-TICH
 LE-VAN-CA

Lập tại Bình-Thành ngày hai mươi hai tháng mười / 1958
 Hồ-văn-Hoa (ký) Trần-văn-Gian (Ký) Hồ-văn-Thế (ký tên)
 Nguyễn-thị-Huệ (ký) (Ký) Bùi-thị-Tại (ký tên)
 Lê-văn-Ca (ký tên) Hồ-văn-Tam (ký tên) Lê-văn-Kỳ (ký tên)
 Hồ-văn-Tất (ký tên) Hồ-văn-Phú (ký tên)

DEATH CERTIFICATE

No. : 38

Volume 7

NAME OF THE DECEASED : NGUYEN THI HUE
 SEX : female
 DATE OF BIRTH : 1938
 RACE : Vietnamese
 NATIONALITY : Vietnam
 RESIDENCE ADDRESS : 306 National road 1, Ward 2, Township Trung-Dung, / Bienhoa City
 DATE & PLACE OF DEATH : October 9th, 1978 in Hospital of Dong-Nai
 REASON OF DEATH : Anaemia
 NAME & AGE OF THE PERSON : HO-VAN-HOA, born on 1936, residing in 306 National Road
 WHO FILES THIS CERTIFICATE : 1, Ward 2, Townshil Trung-Dung, Bien-hoa City.
 RESIDENCE ADDRESS :
 ID/CITIZEN'S CERTIFICATE NO. :
 RELATIONSHIP TO THE DECEASED : Husband

No: 3435/PTD

Made on 10th. October, 1978

For the People's Committee, Trung-Dung
 Secretary of Committee

Nguyen thi Bay
 Signed & sealed

EXTRACTED FROM THE ORIGINAL

ung Dung on 11 October 1978

For the People's Committee, Trung-Dung
 signed & sealed
 Nguyen thi Bay

The undersigned, Orson C. L. TRUONG, being duly sworn
 deposes and says that he is thoroughly conversant with the Vietnamese
 and English languages and that he has made the above translation from
 the Vietnamese original and that it is a true and correct copy to the
 best of his knowledge.

SIGNATURE OF TRANSLATOR :

Orson C. L. Truong

COUNTY OF : SAN FRANCISCO

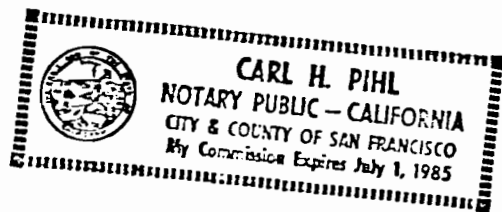
SWORN TO BEFORE ME

STATE OF : CALIFORNIA

DATE : 2.23, 1984

SIGNATURE OF NOTARY PUBLIC :

Carl H. Pihl



MY COMMISSION EXPIRES ON : July 1st, 1985

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, thị trấn Trưng dũng
Thị xã, quận Biên hòa
Thành phố tỉnh Đồng nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc

Mã HT8/P3

Số 38

Quyển số 7

GIẤY CHỨNG TỬ

Họ và tên : NGUYỄN THỊ HUY
Nam hay nữ : Nữ
Sinh ngày tháng năm : 1938 năm một chín ba tám
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Nơi ĐKKK thường trú : 306 Quốc lộ 1 Khóm 2 Phường Trưng dũng TP. Biên hòa Đồng nai
Ngày, tháng, năm chết : 08.10.1978
Nơi chết : Trại nội cấp cứu bệnh viện Đồng Nai. Đem về nhà.
Nguyên nhân chết : Bệnh cảm : sốt nhiễm trùng huyết + xuất huyết nội.
Họ tên người báo tử : ĐO VAN HOA, sinh 1936
Nơi ĐKKK thường trú : 306 Quốc lộ 1 Khóm 2 phường Trưng dũng thành phố Biên hòa
Số giấy CM., giấy CNCC :
Quan hệ với người chết : Chồng.

Đăng ký ngày 10 tháng 10 năm 1978

TH/UBND Phường Trưng dũng

(ký tên, đóng dấu)

ỦY VIÊN THỦ KÍ

đã ký và đóng dấu

NGUYỄN THỊ BÂY

Số : 3475/PTD.

BAO T LÂN CHÁNH

Trưng dũng, ngày 11 tháng 10 năm 1978

TH/UBND Phường Trưng dũng,

ỦY VIÊN THỦ KÍ



NGUYỄN THỊ BÂY

PLEIKU

AFFIDAVIT IN LIEU OF BIRTH CERTIFICATE

No. : 180

FOR TRAN THI THUY-TRANG

Free of charge for
Registration in Pleiku
on March. 28, 1967

Volume : 3
Page : 48
No : 1969

Chief of registration
office

Signed & Sealed
Tran van Thong

On March 23, 1967 at 9:00 A.M.,
in front of us, Bui-Nham,
Judge of the Court of Conciliation of Pleiku,
with the assistance of the Clerk, Bui xuan Diem,

APPEARED :

1. Le quang Duc age : 24 ID Card No. : 042616
issued on : 3.26, 1962 at Thua-Thien
residing at : Hoi-Thuong, Hoi-Phu, Le-Trung, Pleiku Province
2. Le xuan Dinh age : 26 ID Card No. : 062385
issued on : May. 4th, 1962 at Thua-Thien
residing at : Hoi-Thuong, Hoi-Phu, Le-Trung, Pleiku Province
3. Tran Xong age : 22 ID Card No. : 000585
issued on : 4.23, 1962 at Pleiku
residing at : Hoi-Thuong, Hoi-Phu, Le-Trung, Pleiku Province

All the above-mentioned witnesses are the adults who under oath telling truth nothing but the truth stated that they knew for certain that :

*TRAN THI THUY-TRANG, nationality Vietnam, born on April. 15, 1959, in Vinh-Nai Village, Vinh-Loc District, Thua-Thien Province, is the daughter of Tran-Tin (deceased), and of Huynh thi Noan

The reason he could not extract a copy of birth Certificate is that the outbreak of war caused the loss of the original of Birth.

We acknowledged the above-mentioned statements made by all the witnesses who confirmed that the statements were true.

We, therefore, according to the Legal Status Code No. 48, issued this Affidavit in-lieu of birth Certificate to TRAN THI THUY-TRANG

After reading the witnesses herein subscribed with me and the Clerk.

The Applicant,	The Witnesses,	Clerk,	Judge,
Tran kim Phu	Le quang Duc	Bui xuan Diem	Bui-Nham
	Le xuan Dinh		
	Tran Xong		

EXTRACTED FROM THE ORIGINAL
Date on, March. 29, 1964
Clerk
Signed & Sealed

The Undersigned, ORSON C.L. TRUONG,

being duly sworn deposes and says that he/she is thoroughly conversant with the Vietnamese and English languages and that he/she has made the above translation from the Vietnamese original and that it is a true and correct copy to the best of his/her knowledge.

SIGNATURE OF TRANSLATOR : Orson C-L Truong

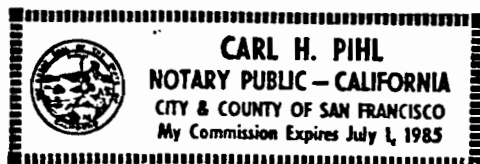
COUNTY OF : San Francisco

STATE OF : California

SIGNATURE OF NOTARY PUBLIC : Carl H. Pihl

MY COMMISSION EXPIRES ON : July 1, 1985
SWORN TO BEFORE ME

DATE : 2.28, 1984



Ngày 23-3-1967

Số 180

CHỨNG THƯ THỀ VÌ KHAI SANH

Năm một nghìn chín trăm sáu mươi bảy ngày hai mươi ba tháng ba (23-3-1967) 19 giờ

Trước mặt chúng tôi :

Bùi-Nhân

Chánh-Án Tòa Hòa-Giải Rộng-Quyền Pleiku

Bùi-Xuân-Diêm

Chánh Lục-sự phụ tá.

Có đến trình diện :

Nguyên đơn Trần-kim-Phủ 28

tuổi, thẻ kiểm-tra số

Ngày 28 tháng 3 năm 1967 cấp tại Vĩnh-Xương, Thanh-Hóa ngày 02-5-1962

Quyển 3 tờ 48 số 1969 cư ngụ tại Hội-Thương, Hội-Phủ, Lê-Trung, Pleiku

TRƯỞNG-TY TRƯỚC-BẠ

(ân-ky)

Và 3 nhân chứng :

Trần-Văn-Thông

1) Lê-quang-Lai 24 tuổi, thẻ kiểm-tra số 052578

cấp tại Thanh-Thiên ngày 26-3-1962

hiện cư ngụ tại Hội-Thương, Hội-Phủ, Lê-Trung, Pleiku

2) Lê-xuân-Dịnh 36 tuổi, thẻ kiểm-tra số 052383

cấp tại Thanh-Thiên ngày 4-5-1962

hiện cư ngụ tại Hội-Thương, Hội-Phủ, Lê-Trung, Pleiku

3) Trần-Xông 22 tuổi, thẻ kiểm-tra số 002585

cấp tại Pleiku ngày 3-4-1962

hiện cư ngụ tại Hội-Thương, Hội-Phủ, Lê-Trung, Pleiku

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật đã khai và chứng nhận biết rõ

Quốc-tịch Việt-Nam sanh ngày mười lăm tháng tư năm một nghìn chín trăm năm mươi chín (15-4-1959)

Vinh-Hải Quận Vinh-Lộ Tỉnh Thanh-Thiên

con của Ông Trần-Ấn (c) và Bà Nguyễn-thị-nôn

Các nhân chứng này quả quyết rằng không thề xuất nạp giấy khai sanh được vì lẽ chiến tranh thất lạc

quả nhà thay đổi vì đi đóm

Các nhân chứng đã nhận thật những lời khai trên nên chúng tôi cấp chứng thư thề vì khai sanh cho

Chiếu điều 47, 48 Bộ luật Trung-phần, và điều 337 Hình luật Trung-phần phạt tội làm chứng gian về việc Hộ từ 3 tháng đến 1 năm và tiền vạ 30\$ đến 120\$ đã được đọc cho nghe chứng và nguyên đơn nghe.

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này đã ký tên cùng chúng tôi và Lục sự.

Người khai

Trần Kim Phủ

Những người chứng,

Lê Quang Đức

Lê Xuân Định

Trần Xông

(ký tên)

Bùi-Xuân-Diêm

Bùi-Nhân

Chánh-Án,

(ân-ky)



SAO Y BAN CHANH

Ngày 29 tháng 3 năm 1967

Số 180

09

MARRIAGE CERTIFICATE
=====

Volume : 1
No. : 096

	H U S B A N D	W I F E
NAME IN FULL	: HO VAN HOA	TRAN THI THUY-TRANG
OTHER NAME	:	
DATE OF BIRTH OR AGE	: October 20, 1936	April 15, 1955
RACE	: Vietnamese	Vietnamese
NATIONALITY	: Vietnam	Vietnam
OCCUPATION	: Employee	Employee
RESIDENCE ADDRESS REGISTERED IN CENSUS RECORD	Normal School Kinder Garten, Dong-Nai Province	
	:	
CITIZEN ID CARD NO.	: 270083828	270119531

Registered on : October 23, 1979

Signature of husband
Signature of wife) Signed

The undersigned, Orson C.L. Truong, being duly sworn deposes and says that he is thoroughly conversant with the Vietnamese and English languages and that he has made the above translation from the Vietnamese original and that it is a true and correct copy to the best of his knowledge and belief.

SIGNATURE OF TRANSLATOR : Orson C.L. Truong

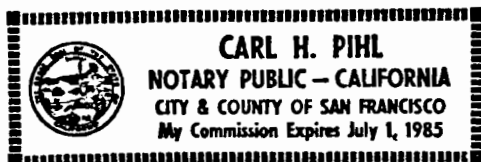
COUNTY OF : San Francisco

SWORN TO BEFORE ME

DATE : 3-1-'84

STATE OF : California

SIGNATURE OF NOTARY PUBLIC :



Carl H. Pihl
MY COMMISSION EXPIRES ON : July 1, '85

Xã, Thị trấn: ĐÀ NẴNG

Thị xã, Quận: ĐÀ NẴNG

Thành phố, Tỉnh: ĐÀ NẴNG

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số: 226

Quyển số: I

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>TRẦN VĂN AN</u>	<u>TRẦN THỊ THẢO TRAI</u>
Sinh ngày, tháng, năm hay tuổi	<u>20 - 10 - 1986</u>	<u>25 - 04 - 1985</u>
Dân tộc	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Đang học sinh</u>	<u>Đang học sinh</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>Thị trấn Hòa Nam, Quận Đà Nẵng</u>	<u>Thị trấn Hòa Nam, Quận Đà Nẵng</u>
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	<u>27095154</u>	<u>27010581</u>

TP. 687/77 - 977.000

Đăng ký, ngày 20 tháng 10 năm 1986

TM/UBND Đà Nẵng Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Ủy viên Thủ Hộ

Nguyễn Minh

Người chồng ký

Chau

Người vợ ký

Manh

NHÂN THỰC SAO Y GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN



Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ, tên, chức vụ)

ỦY TỊCH

NGUYỄN VĂN MẠNH

B I R T H C E R T I F I C A T E

Act No. : 4792

NAME OF THE CHILD : HO THI HONG-DUYEN
 SEX : Female
 DATE OF BIRTH : November 13, 1960
 PLACE OF BIRTH : Maternity Clinic of Son Cao, Bienhoa Province
 NAME OF THE CHILD'S FATHER : HO VAN HOA
 AGE : 24
 OCCUPATION : Teacher
 RESIDENCE ADDRESS : Binh-Thanh Village , Bienhoa Province
 NAME OF THE CHILD'S MOTHER : Nguyen thi Hue
 AGE : 22
 OCCUPATION : Teacher
 RESIDENCE ADDRESS : Binh-Thanh Village, Bienhoa Province
 STATUS OF WIFE : Legitimate wife
 NAME OF THE APPLICANT : Nguyen son Cao
 AGE : 42
 OCCUPATION : Doctor
 RESIDENCE ADDRESS : Binh-Truoc Village
 DATE OF APPLICATION : November 15 , 1960
 NAME OF THE FIRST WITNESS : Huynh mai Hue
 AGE : 31
 OCCUPATION : Midwife
 RESIDENCE ADDRESS : 156 Ham-Nghi Street, Bienhoa Province
 NAME OF THE SECOND WITNESS : Huynh kim Hue
 AGE : 26
 OCCUPATION : Midwife
 RESIDENCE ADDRESS : 156 Ham-Nghi, Bienhoa Province

Extracted from the
 registers of 1960
 Legal Status Officer

Signed
 Nguyen van Chuoc

Made at Binh-Truoc on November 15 , 1960

The applicant, Legal Status Officer, The Witnesses,
 Nguyen son Cao Pham vam Thanh Huynh mai Hue
 Huynh kim Hue

The undersigned, ORSON C.L. TRUONG, being duly sworn deposes and
 says that he is thoroughly conversant with the Vietnamese and English languages
 and that he has made the above translation from the Vietnamese original and that
 it is a true and correct copy to the best of his knowledge and belief.

SIGNATURE OF TRANSLATOR :

Orson C.L. Truong

COUNTY OF : SAN FRANCISCO

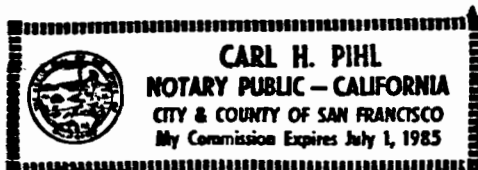
SWORN TO BEFORE ME

STATE OF : CALIFORNIA

DATE : March 1, 1984

SIGNATURE OF NOTARY PUBLIC :

Carl H. Pihl



MY COMMISSION EXPIRES : July 1 , 1985

W. Ogilby

~~_____ nước~~

W # 09/1140

B I R T H C E R T I F I C A T E

Act No. : 3721

NAME OF THE CHILD : HO THI HONG-CUC
 SEX : Female
 DATE OF BIRTH : August . 10 ,1968
 PLACE OF BIRTH : Son Cao Matrenity Clinic in Bienhoa
 NAME OF THE CHILD'S FATHER : HO VAN HOA
 AGE : 32
 OCCUPATION : Teacher
 RESIDENCE ADDRESS : Binh-Truoc Village Bienhoa Province
 NAME OF THE CHILD'S MOTHER : NGUYEN THI HUE
 AGE : 30
 OCCUPATION : Teacher
 RESIDENCE ADDRESS : Binh-Truoc Village Bienhoa Province
 STATUS OF WIFE : Legitimate wife
 NAME OF THE APPLICANT : Nguyen son Cao
 AGE : 50
 OCCUPATION : Doctor
 RESIDENCE ADDRESS : Binh-Truoc Village Bienhoa Province
 DATE OF APPLICATION : August.11,1968
 NAME OF THE FIRST WITNESS : Huynh mai Hue
 AGE : 39
 OCCUPATION : Midwife
 RESIDENCE ADDRESS : Binh Truoc Village Bienhoa Province
 NAME OF THE SECOND WITNESS : Nguyen thi Huong-Lang
 AGE : 28
 OCCUPATION : Pharmacist
 RESIDENCE ADDRESS : Binh-Truoc Village Bienhoa Province

EXTRACTED FROM THE REGISTERS OF BIRTH OF 1968.

Binh-Truoc on June 19,1969

Made at Binh-Truoc

on August.11,1968

Legal Status Officer

Signed

NguyenvanChuoc

The applicant,

Nguyen son Cao

Legal Status Officer,

Vo hai Trieu

The Witnesses,

Huynh mai Hue &

Nguyen thi Huong-Lang

The undersigned, ORSON C.L. TRUONG, being duly sworn deposes and says that he is thoroughly conversant with the Vietnamese and English languages and that he has made the above translation from the Vietnamese original and that it is a true and correct copy to the best of his knowledge and belief.

SIGNATURE OF TRANSLATOR :

Orson C.L. Truong

COUNTY OF : SAN FRANCISCO

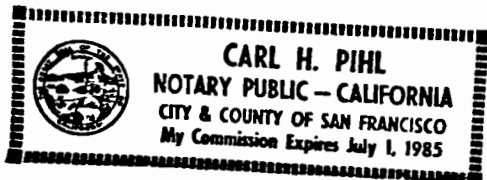
STATE OF : CALIFORNIA

SWORN TO BEFORE ME

DATE : March .1 , 1984

SIGNATURE OF NOTARY PUBLIC :

Carl H. Pihl



MY COMMISSION EXPIRES : July.1,1985

KHAI-SANH

W # 091140

TÊN HỌ ẤU-NHI	<u>HỒ THI HỒNG-CÚC</u>
Phái	<u>Nữ</u>
Sinh (Ngày, tháng, năm)	<u>Hàng mười tháng tám dương lịch</u> <u>năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám</u>
Tại	<u>Bảo-sanh Sơn-Cao Biên-Hoa</u>
Cha (Tên, họ)	<u>Hồ Văn Hoa</u>
Tuổi	<u>Ba mươi hai tuổi</u>
Nghề - nghiệp	<u>Giáo-viên</u>
Cư-trú tại	<u>Bình-Trước Biên-Hoa</u>
Mẹ (Tên, họ)	<u>Nguyễn Thị Huệ</u>
Tuổi	<u>Ba mươi tuổi</u>
Nghề - nghiệp	<u>Giáo-viên</u>
Cư-trú tại	<u>Bình-Trước Biên-Hoa</u>
Vợ chánh hay thứ	<u>Vợ chánh</u>
Người khai (Tên, họ)	<u>Nguyễn Sơn Cao</u>
Tuổi	<u>Năm mươi tuổi</u>
Nghề - nghiệp	<u>Bác sĩ</u>
Cư-trú tại	<u>Bình-Trước Biên-Hoa</u>
Ngày khai	<u>Mười một tháng tám năm 1968</u>
Người chứng thứ nhất (Tên, họ)	<u>Huỳnh Mai Huệ</u>
Tuổi	<u>Ba mươi chín tuổi</u>
Nghề - nghiệp	<u>Mu hó-sinh</u>
Cư-trú tại	<u>Bình-trước Biên-Hoa</u>
Người chứng thứ nhì (Tên, họ)	<u>Nguyễn Thị Hương-Lang</u>
Tuổi	<u>Hai mươi tám tuổi</u>
Nghề - nghiệp	<u>Dược sĩ</u>
Cư-trú tại	<u>Bình-Trước Biên-Hoa</u>

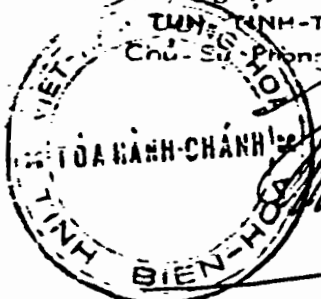
TỈNH BIÊN-HOÀ

Niên thực chủ-Lý của Ủy-Ban Chính-Quản Xã Bình-Trước ghi trên.

Biên-Hoa, ngày 1 tháng 8 năm 1968

TUẤN-SANH-TRUX-G

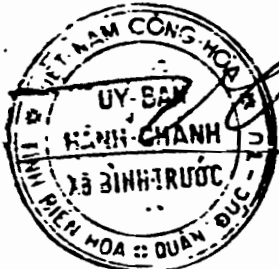
Chủ-Sứ Phong HC/X



NGUYỄN-KIM-SANG

KIẾN-THỊ

Bình-Trước, ngày 14 tháng 8 năm 1968
XA-TRƯỞNG



VÔ HAI-TRIỆU

Làm tại Xã Bình-Trước, ngày 11 tháng tám năm 19 68

NGƯỜI KHAI,

HỘ-LAI,

NHÂN CHỨNG,

NGUYỄN SON CAO

VO HAI TRIEU

HUYNH MAI HUE
NGUYEN THI HUONG-LANG

ĐIỀU Y TRONG BỘ... Sinh 19.68

SINH TRƯỚC NGÀY... 19.67

CHỖ TẬP KINH... ...

Chức

NGUYỄN-VĂN-CHUỐC

IV 091140
DECREE NO. 65/GD/NV/3F/ND on 15th March, 1971
ammended for teacher cadres of elementary schools
including Mr. HUYNH Anh and 115 teachers of elemen-
tary schools, who passed the professional examina-
tion on 23rd February, 1971.

Minister of Department of Education

According to

D E C R E E

Clause 1 : The following elementary school teachers who passed the
professional examinations on 23rd February, 1971 at Saigon, Vinh Long
Nha Trang, Hue were ammended for teacher cadres of elementary schools.
Their seniority and salary will start on the date of reviewing
this decree.

NAME IN FULL	LOCATION TO TEACH	FORMER CADRE RANK Pay roll No.	PRESENT CADRE RANK Pay roll No.
Mr. HO VAN HOA	Bien Hoa	Primary School Teacher First Class Category 3 Pay roll No.390	Instructor of Primary School Category 3 Pay roll 41

Clause 2 : All the applicants named above can remain at their posts,
& at their salary.

Clause 3 : Sub-Minister, Assistant to Minister of Education, Head of
Bureau, General Secretary of Ministry of Education, General
Director of Elementary & High Schools, & Popular Education,
is responsible to execute this Decree.

Bureau of General Director of Public
Affaires executed on 13th Dec. 1971
Financial Inspection was on 27th Dec. 1971
No. 8138KS/6

Bureau of Retiring Pensions inspected on
25th Jan. 1972 No. 208/HT

SEND TO :

Office of Elementary School in Bien Hoa
Extracted from the original
Head of Personnel Section in Bien Hoa
Elementary School
sealed & signed : TANG TAN VAN

Saigon, on 15th March, 1972
for Minister of Education
Head of Bureau

sealed & signed : NGUYEN XUAN HUE

Copies :

Sub-General Secretary,
sealed & signed : DO THANH CHI

EXTRACTED FROM :
Bien Hoa, on 2nd June, 1972
Head of Office of Bien Hoa Elementary
Schools,
signed & sealed illegibly

The undersigned, Orson C.L. TRUONG, being duly sworn deposes and says that he is thoroughly
conversant with the Vietnamese and English languages and that he has made the above transla-
tion from the Vietnamese original and that it is a true and correct copy to the best of
his knowledge & belief.

SIGNATURE OF TRANSLATOR : Orson C. L. Truong

COUNTY OF : SAN FRANCISCO

STATE OF : CALIFORNIA

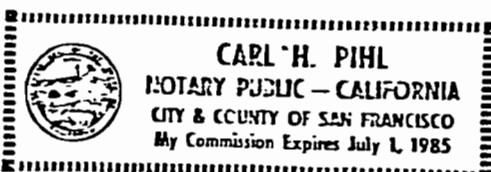
SWORN TO BEFORE ME

DATE : 2/1/84

SIGNATURE OF NOTARY PUBLIC :

Carl H. Pihl

MY COMMISSION EXPIRES : July 1, 1985







IV-091140
BONUS PHOTO
TRADE MARK

Made by Kodak



HO*THI-HONG-AN's Family PHOTO

IV# 091140

- *1- HO VAN HOA, M, Father, DOB: 10-20-36
- 2- NGUYEN-THI-HUE, F, Mother; DOB: 1938, Deceased on 10-9-78.
- 3- HO-THI-HONG-NHUNG, F, sister, DOB: 4-4-59
- *4- HO-THI-HONG-DUYEN, F, sister, DOB: 11-13-60
- 5- HO-HUU-AN, Brother, M, DOB: 5-22-62
- 6- HO-THI-HONG-AN, myself
- *7- HO-THI-HONG-CUC, F, sister, DOB : 8-10-68

*Address in Vietnam

306 Quoc Lo I, Bienhoa, Dong-Nai province



US sponsor name:

-HO-THI-HONG-AN, F, daughter,

DOB: 11-4-63

A#27 392 773 , SSC# [REDACTED]

Address in USA :

phone:

The applicant's signature

Thi Hong An

HO THI HONG-AN

ODP CHECK FORM

Date: 9/9/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Hồ Văn Hoa

Date of Birth: 10/20/36 Biên Hòa

Address in VN 306 Quốc Lộ 1. P. Trung Dũng
Biên Hòa Đồng Nai VN.

Spouse Name: _____

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: _____ Years _____ Months _____ Days

IV # 091140

VEWL # _____

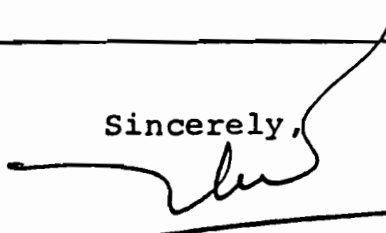
I-171 : _____ Yes: _____ No. - EXIT PERMIT: _____ Yes ; _____ No.

Special List # _____

Sponsor: Hồ Thị Hồng An

Remarks:
(From Mr. Sullivan) _____

Sincerely,


KHUC MINH THO

Tel. # _____

Pages Removed (S.S.)

2 page(s) was/were removed from the file of HỒ VĂN HOA
(10-20-1936) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved
files.

-Anna Mallett

Date: NOVEMBER 27, 2007